TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tên đơn vị: BIC Ninh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Ngày 29 tháng 5 năm 2025

Số: 66 /QĐ-BIC Ninh Bình

THÔNG BÁO

V/v: mất ấn chỉ

Kính gửi: Qúy khách hàng

Tổng Công ty bảo hiểm BIDV- Chi nhánh Ninh Bình thông báo về việc mất các ấn chỉ bảo hiểm xe ô tô và xe máy theo các số quyển như sau:

Số TT	Tên AC	Số quyển	Từ seri	Đến seri
1	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033839	2024050169191	2024050169195
2	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033964	2024050169816	2024050169820
3	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T03/2024	202405016467	2024050082331	2024050082335
4	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T03/2024	202405016485	2024050082421	2024050082425
5	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T03/2024	202405023106	2024050115526	2024050115530
6	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T03/2024	202405023636	2024050118176	2024050118180
7	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042490	2024050212446	2024050212450
8	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042491	2024050212451	2024050212455
9	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042492	2024050212456	2024050212460
10	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042488	2024050212436	2024050212440
11	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042489	2024050212445	2024050212445
12	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034967	2024050174831	2024050174835
13	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033513	2024050167561	2024050167565
14	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033520	2024050167596	2024050167600
15	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034021	2024050170101	2024050170105
16	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034765	2024050173821	2024050173825
17	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034766	2024050173826	2024050173830
18	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034966	2024050174826	2024050174830
19	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033445	2024050167221	2024050167225
20	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033508	2024050167536	2024050167540
21	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033510	2024050167546	2024050167550
22	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033511	2024050167551	2024050167555
23	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033512	2024050167556	2024050167560
24	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033116	2024050165576	2024050165580
25	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033329	2024050166641	2024050166645
26	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405033331	2024050166651	2024050166655
27	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034461	2024050172301	202405017230
28	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034552	2024050172756	2024050172760
29	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034923	2024050174611	2024050174615
30	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T06/2024	202405034927	2024050174631	2024050174635

31	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042255	2024050211271	2024050211275
32	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042337	2024050211681	2024050211685
33	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042338	2024050211686	2024050211690
34	XE MÁY 66.000 (1 NĂM) MẪU 20 IN T09/2024	202405042340	2024050211696	2024050211700
35	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T06/2024	20A2405002204	20A2405001101	20A24050011020
36	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T09/2024	20A2405002952	20A24050014756	20A24050014760
37	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T06/2024	20A2405002023	20A24050010111	20A24050010115
38	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T06/2024	20A2405002024	20A24050010116	20A24050010120
39	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T06/2024	20A2405002291	20A24050011451	20A24050011455
40	XE MÁY 66.000 (2 NĂM) MG 132.000 MẪU 20A IN T06/2024	20A2405002295	20A24050011471	20A24050011475
41	XE MÁY 66.000 (3 NĂM) MG 198.000 MẪU 20B IN T06/2024	20B2405000507	20B24050002531	20B24050002535
42	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2024	212405026785	2124050133921	2124050133925
43	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2025	212405027174	2124050135866	2124050135870
44	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2026	212405027176	2124050135876	2124050135880
45	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2027	212405027179	2124050135891	2124050135895
46	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2028	212405027180	2124050135896	2124050135900
47	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2029	212405027200	2124050135996	2124050136000
48	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2030	212405030064	2124050150316	2124050150320
49	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2031	212405030065	2124050150321	2124050150325
50	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2032	212405030066	2124050150326	2124050150330
51	XE MÁY 76.000 (1 NĂM) MẪU 21 IN T06/2033	212405029973	2124050149861	2124050149865
52	XE MÁY 76.000 (2 NĂM) MG 152.000 MẪU 21A IN T06/2024	21A2405001106	21A24050005526	21A24050005530
53	XE MÁY 70.000 (1 NĂM) MẪU 25 IN T06/2024	252405004574	2524050022866	2524050022870
54	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP XE Ô TÔ MẪU 05 IN T06/2024	050002627/24	050013131/24	050013135/24
55	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP XE Ô TÔ MẪU 05 IN T06/2024	050002628/24	050013136/24	050013140/24
56	GCN BẢO HIỂM KẾT HỢP XE Ô TÔ MẪU 05 IN T06/2024	050002629/24	050013141/24	050013145/24

Nay xin thông báo tới Qúy khách hàng được biết các ấn chỉ nêu trên không còn giá trị sử dụng,
Tổng công ty Bảo hiểm BIDV không chịu trách nhiệm tổn thất liên quan tới các ấn chỉ này.
Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TCKT;
- Ban Marketing;
- Lưu VT, HCKT;

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
CHI NHÁNH NINH BÌNH

S.G.P: 11 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM -CHI NHÁNH NINH BÌNH
T. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH

GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Hưng